

PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH THANH AM

Năm học 2025 - 2026

Thực đơn: Ngày 13 tháng 04 năm 2026

**Bữa chính: Thịt bò hầm sốt vang
Trứng chưng hành
Rau muống xào tỏi**

**Canh chua dầm me
Cơm dẻo thơm
Bữa phụ: Sữa chua Vinamilk**

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	83	20,000	1,660,000	
2	Thịt bò	kg	39.5	240,000	9,480,000	
3	Khoai tây	kg	28	30,000	840,000	
4	Cà rốt	kg	4	25,000	100,000	
5	Trứng gà	quả	790	3,050	2,409,500	
6	Rau muống	kg	67	25,000	1,675,000	
7	Me	kg	4	50,000	200,000	
8	Cà chua	kg	5	30,000	150,000	
9	Hành lá	kg	0.5	45,000	22,500	
10	Gừng, tỏi khô	kg	2	50,000	100,000	
11	Dầu ăn	lít	17	60,000	1,020,000	
12	Mì chính	kg	1	70,000	70,000	
13	Hạt nêm	kg	1.5	60,000	90,000	
14	Nước mắm	lít	3	30,000	90,000	
15	Bột canh	gói	13	5,400	70,200	
16	Đường	kg	2	30,000	60,000	
17	VAT	suất	792	2,600	2,059,200	
18	Chất đốt	suất	792	1,200	950,400	
19	N.lau sàn	lít	1.5	45,000	67,500	
20	N.rửa bát	lít	5	35,000	175,000	
21	Nhân công	công	792	4,600	3,643,200	
22	Lãi dự kiến	đồng	792	600	475,200	
23	Chi phí quản lý	đồng	792	300	237,600	
24	Khấu hao	suất	792	200	158,400	
25	Sữa chua Vinamilk	hộp	792	4,500	3,564,000	
Tổng cộng					29,367,700	

Tổng số suất ăn của học sinh	792	suất
Đơn giá	35,000	suất
Số tiền ăn trong ngày	27,720,000	đồng
Số tiền dư của ngày hôm trước	-611,500	đồng
Số tiền chi ăn trong ngày	29,367,700	đồng
Số tiền còn lại cuối ngày	-2,259,200	đồng

Đại diện công ty Hoa Sữa

Đại diện nhà trường



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Bích Vân



HIỆU TRƯỞNG
Đỗ Thị Thanh Nhàn